

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 26/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Hường và bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS, ngày 31/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo:

Ngọc Văn Đ, sinh ngày 29/02/1992, tại: Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn Th và bà Nông Thị S; có vợ là Trần Thị B và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01(Ngày 12/4/2019 Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/QĐ-TA đối với Ngọc Văn Đ; ngày 03/6/2020 Ngọc Văn Đ đã chấp hành xong); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Xuân - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phối hợp với Công an xã V, huyện N tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, thì phát hiện một nam thanh niên có biểu

hiện chuẩn bị sử dụng ma túy trái phép, nên tổ công tác tiến hành kiểm tra, xác định người này là Ngọc Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn P, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Khi được kiểm tra, Đ trình bày đang chuẩn bị sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 10 gói nhỏ ma túy mà Đ đang cất giữ trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người Đ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua kiểm tra 10 gói nhỏ ma túy này được gói trong một túi ni lon trong suốt, bên trong gói bằng giấy màu hồng, bên trong các gói giấy màu hồng này có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng trong một gói bất kỳ thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp, kết quả chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong số ma túy này theo quy định, đồng thời tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm nhanh ma túy đối với Đ, kết quả dương tính, Đ có sử dụng ma túy.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 15 ngày 20/12/2021 đối với nơi ở, công trình phụ cận của Ngọc Văn Đ. Qua khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 14/KTHS-MT ngày 29/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,167g (không phẩy một sáu bảy gam), sau giám định còn 0,123g (không phẩy một hai ba gam). Sau khi giám định, các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T14 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra, Ngọc Văn Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 19/12/2021 Đ đi từ nhà ở thôn Pò Cạ, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến chợ Bằng Khẩu, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu chợ Bằng Khẩu, Đ gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, nhưng không biết họ tên, địa chỉ của người này và hỏi có ma túy bán không thì người đàn ông này trả lời có. Đ đã mua ma túy với người đàn ông này với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), khi nhận được tiền từ Đ, người đàn ông này đưa cho Đ 01 gói ma túy được gói trong túi ni lon, Đ đem theo người về đến nhà Đ và chia số ma túy này thành nhiều gói nhỏ, được gói bằng giấy màu hồng. Sau đó, Đ lấy 02 gói nhỏ ma túy ra sử dụng bằng hình thức trích vào cơ thể. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, Đ từ nhà mang theo ma túy sang nhà ông Lý Văn L ở thôn Thôm E, xã V để hộ ông L làm nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, Đ ra bờ suối gần nhà ông L lấy 01 gói nhỏ ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì Công an huyện N phát hiện yêu cầu kiểm tra, Đ tự nguyện giao nộp 10 gói nhỏ ma túy cho tổ công tác.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,167g ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,123g (số chất ma túy sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T14 ghi “Vụ: Ngọc Văn Đ (1992), tt: thôn Pò Cẩu, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, một mặt có 03 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn).

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán của phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, một mặt phong bì ghi chữ “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021”, bên trong chứa 01 túi ni lon trong suốt, 10 mảnh giấy màu hồng, 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-NR ngày 31/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Ngọc Văn Đ về “tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ngọc Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố: Ngọc Văn Đ phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Ngọc Văn Đ từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T14, một mặt phong bì có ghi “Vụ: Ngọc Văn Đ (1992), tt: thôn P, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, một mặt có 03 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Bên trong phong bì có 0,167g ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,123g; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán của phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT Công an huyện N, một mặt phong bì ghi chữ “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021”, bên trong phong bì có 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong, 01 túi ni lon trong suốt, 10 mảnh giấy màu hồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Ngọc Văn Đ bị bắt quả tang "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại thôn Thôm E, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

- Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ trên, có cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 20/12/2021, tại thôn Thôm E, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Ngọc Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 0,167g (không phải một sáu bảy gam) ma túy loại Heroine, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS) quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét thấy Cáo trạng số 10/CT-VKS-NR ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Ngọc Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù nằm trong khung hình phạt của pháp luật quy định.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. HĐXX xét thấy đề nghị của người bào chữa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và quy định của pháp luật.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 12/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngọc Văn Đ trong thời hạn 12 tháng; ngày 03/6/2020 Ngọc Văn Đ đã chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, không có tài sản đứng tên sở hữu, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Đ vào ngày 19/12/2021 ở khu vực chợ Bằng Khẩu, thuộc xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, do Đ không biết họ tên, địa chỉ người này, và cũng không quen biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T14, một mặt phong bì có ghi “Vụ: Ngọc Văn Đ (1992), tt: thôn Pò Cạu, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, một mặt có 03 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Bên trong phong bì có 0,167g ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,123g; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán của phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT Công an huyện N, một mặt phong bì ghi chữ “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021”, bên trong phong bì có 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong, 01 túi ni lon trong suốt, 10 mảnh giấy màu hồng là toàn bộ số ma túy tang vật của vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Ngọc Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án (Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T14, một mặt phong bì có ghi “Vụ: Ngọc Văn Đ (1992), tt: thôn P, Xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”, một mặt có 03 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Bên trong phong bì có 0,167g ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,123g; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán của phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn của CQCSĐT Công an huyện N, một mặt phong bì ghi chữ “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 20/12/2021”, bên trong phong bì có 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong, 01 túi ni lon trong suốt, 10 mảnh giấy màu hồng.

(Số lượng, hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/5/2022 giữa Công an huyện với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngọc Văn Đ.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện N (1);
- Viện KSND tỉnh Bắc Kạn (1);
- TAND tỉnh Bắc Kạn (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1);
- Công an huyện N;
- Trại Tạm giam (1);
- Thi hành án DS huyện N (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thu Hoàng Thị Thu Hường Nguyễn Thị Hương Thành